

Bản án số: 30/2023/HNGĐ-ST
Ngày 10-01-2023
V/v tranh chấp hạn chế quyền
thăm nom con sau khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Châu Trinh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Cảnh

Ông Huỳnh Văn Bé

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Thái – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền – Kiểm sát viên

Trong ngày 09 và ngày 10 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 923/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2022 về tranh chấp hạn chế quyền thăm nom con sau khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 704/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1988.

Địa chỉ: đường Hồ Thị Lai, tổ 4, ấp Đ, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- Bị đơn: ông Lê Thanh C, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Ấp L, xã H, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ khác: Lô B1-5 đường D2 khu công nghiệp Tây Bắc, xã H, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện nộp Tòa ngày 26/5/2022 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày như sau:

Bà Nguyễn Thị K và ông Lê Thanh C đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 15/2022/QĐCNTTLH ngày 13/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Theo quyết định này thì bà K là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Lê Việt V và ông C có quyền thăm con mà không ai được cản trở. Tuy nhiên, vào khoảng tháng 01 năm 2022, lợi dụng việc đến thăm con, ông C đến nhà riêng của bà Nguyễn Thị K chửi bới, đánh đập bà K trước mặt con chung, làm ảnh hưởng đến tinh thần của bà K và con chung Lê Việt V. Công an xã Tân Phú Trung đã mời làm việc. Đến tháng 5 năm 2022 thì ông C liên tục nhắn tin đe dọa đến tính mạng sức khỏe, danh dự của bà K và tính mạng của cháu Lê Việt V. Bà K đã trình báo sự việc cho Công an xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh và ông C đã cam kết không thực hiện việc đe dọa. Từ tháng 06/2022 đến nay bà K không cho ông C thăm con để ông C bình tâm suy nghĩ lại nhưng tại phiên tòa ông C vẫn giữ thái độ không bình tĩnh vì vậy để đảm bảo cho sự ổn định tâm lý và sức khỏe của bà K và con chung Lê Việt V, bà K yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm trẻ Lê Việt V đối với ông C thời hạn 12 tháng sau khi có quyết định hoặc bản án của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi về việc giải quyết vụ kiện của bà tức là từ ngày 10/01/2023 đến ngày 09/01/2024 ông C không được thăm trẻ V, ngày 10/01/2024 ông C được thăm trẻ V từ 08 giờ đến 11 giờ. Từ ngày 11/01/2024 trở đi thì bà không yêu cầu hạn chế quyền thăm nom trẻ V của ông C.

Bị đơn: Ông C và bà K đã ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện Củ Chi. Khi ly hôn bà K và ông C thỏa thuận là bà K được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Lê Việt V, sinh ngày 30/8/2019. Ông C thừa nhận khi đến nhà bà K để thăm non con là trẻ Lê Việt V thì ông có hành vi đánh bà K 01 lần vào tháng 01/2022 và được công an xã Tân Phú Trung mời làm việc do bà K gây ức chế cho ông. Tháng 05/2022 ông có nhắn tin hăm dọa bà K và hăm dọa giết con chung Lê Việt V do bà K cản trở việc thăm con của ông và gây ức chế tinh thần cho ông, công an xã Tân Phú Trung có mời làm việc và ông có cam kết không nhắn tin, điện thoại làm phiền bà K nữa. Từ đó đến nay ông không nhắn tin, điện thoại cho bà K nữa. Nay bà K yêu cầu hạn chế quyền thăm nom con đối với ông C 12 tháng thì ông C không đồng ý vì từ tháng 03/2022 đến nay ông đã không được thăm con và ông mong muốn được thăm con.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng: Những người

tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Những yêu cầu, kiến nghị để khắc phục vi phạm về tố tụng: Không.
- Về nội dung: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Nguyên đơn yêu cầu hạn chế quyền thăm nom con sau khi ly hôn đối với bị đơn. Đây là tranh chấp hạn chế quyền thăm nom con sau khi ly hôn được quy định tại khoản 8 Điều 28, khoản 4 Điều 29 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án;

Bị đơn hiện đang cư trú tại xã H, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về tố tụng:

Bà K đưa ra lời trình bày vào tháng 01/2022 ông C đến thăm con và gây chuyện với bà, có đánh bà được công xã Tân Phú Trung mời làm việc, tháng 05/2022 thì ông C nhắn tin đe dọa đến sức khỏe và tính mạng của bà và con Việt Vũ được công xã Tân Phú Trung mời làm việc và ông có viết cam kết, ông C thừa nhận có sự việc này. Đồng thời công an xã Tân Phú Trung có cung cấp bản cam kết của ông C. Việc thừa nhận của ông C là chứng cứ không cần phải chứng minh.

Bà K chỉ yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con trong hạn 12 tháng kể từ ngày Tòa án tuyên án vì vậy Hội đồng chỉ xem xét việc hạn chế quyền thăm nom con chung trong thời hạn 12 tháng.

Đối với những hình ảnh chụp tin nhắn mà ông C cung cấp không có trình bày rõ ràng về nguồn gốc, thời gian tin nhắn và nội dung tin nhắn liên quan đến vụ án nên Hội đồng không xem xét.

Đối với việc bà K cản trở ông C thăm con sau khi ly hôn thì ông C không cung cấp được tài liệu chứng minh và cũng không có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về nội dung:

Xét yêu cầu của nguyên đơn là hạn chế quyền thăm nom con sau khi ly hôn đối với bị đơn: Ông C và bà K đã ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện Củ Chi

theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 15/2022/QĐCNTTLH ngày 13/01/2022. Theo quyết định này thì bà K được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Lê Việt V sinh ngày 30/8/2019. Sau khi ly hôn, khi ông C đến thăm nom con thì ông C đánh bà K làm mất trật tự tại địa phương và làm ảnh hưởng đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con. Sau đó, ông C tiếp tục có hành vi nhắn tin đe dọa đánh bà K và giết con Việt Vũ. Công an xã Tân Phú Trung đã lập biên bản. Ông C thừa nhận có những sự việc này. Hơn nữa, lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa của ông C thể hiện nguyên nhân dẫn đến việc ông C đánh bà K và đe dọa đánh giết bà K và trẻ V không phát sinh từ việc yêu thương, mong muốn chăm sóc nuôi dưỡng trẻ V tốt của ông C. Vì vậy, cần phải hạn chế quyền thăm nom con của ông C để ông C không lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của bà K.

Căn cứ Khoản 3 Điều 82 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 qui định:

“Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó”.

Do đó, việc bà K yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của ông C là có căn cứ. Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi là có cơ sở.

Xét yêu cầu của bà K hạn chế ông C thăm nom trẻ Lê Việt V thời hạn 12 tháng sau khi có quyết định hoặc bản án của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi tức là ngày 10/01/2024 ông C mới được thăm trẻ V. Hiện nay trẻ Lê Việt V còn nhỏ, cần được sự quan tâm, chăm sóc, giáo dục của cả cha và mẹ. Từ tháng 6 năm 2022 đến nay bà K thừa nhận bà K không cho ông C thăm trẻ V đã 07 tháng. Do đó, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của trẻ V và để ông C suy nghĩ về hành vi của bản thân đối với hành vi của ông, Hội đồng xét xử thống nhất cho ông C được quyền thăm nom trẻ V 06 tháng 01 lần kể từ ngày 10/01/2023 đến ngày 10/01/2024, thời gian và địa điểm thăm nom do bà K và ông C thỏa thuận. Ông C không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của bà K.

Đối với những lời trình bày khác của ông C chỉ thể hiện việc ông C có mâu thuẫn với bà K không liên quan đến yêu cầu hạn chế quyền thăm nom con của bà K nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Hậu quả pháp lý của việc cha, mẹ bị hạn chế quyền đối với con chưa thành niên được thực hiện theo Điều 87 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về nghĩa vụ chịu án phí sơ thẩm: Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, Hội đồng xét xử xét: Nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 29, 35, Điều 39, 147, 273 và Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 82, 87 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 6, 7, 26, 30, 31, 32 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2014); Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

- Chấp nhận một phần yêu cầu của bà K:

Hạn chế quyền thăm nom con sau khi ly hôn của ông Lê Thanh C trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày 10/01/2023 đến ngày 10/01/2024 cụ thể: Ông C được quyền thăm nom trẻ Lê Việt V (sinh ngày 30/8/2019) 06 tháng 01 lần.

Thời gian và địa điểm thăm nom do bà K và ông C thỏa thuận. Trường hợp không thỏa thuận được thì đương sự có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền thi hành bản án (trong trường hợp này quyền quyết định về thời gian và địa điểm thăm nom trẻ Lê Việt V của ông C do cơ quan thi hành án có thẩm quyền quyết định).

Ông C không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của bà K.

- Về án phí sơ thẩm: Bà K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tiền số 0044842 ngày 20/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Củ Chi.

Thời hạn kháng cáo đối với bản án này là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Châu Trinh